



## BÁO CÁO SEMINAR



## PHƯƠNG LUẬN NGHIÊN CỬU KHOA HỌC CHỦ ĐỀ: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ SÁNG CHẾ

Giảng viên hướng dẫn: TS. Lê Đình Duy

Sinh viên thực hiện:

Lê Huỳnh Đức MSSV: 17520357

Nguyễn Đỗ Tường Phát MSSV: 18520329

Lường Thị Thu Nguyệt MSSV: 18520414

Trần Ngọc Yến Nhi MSSV: 18520328

Lớp CS519.L11

Tp.HCM, 5 tháng 12 năm 2020



1. Bằng độc quyền sáng chế là gì?

Bằng độc quyền sáng chế là một chứng nhận các đặc quyền dành cho nhà sáng chế hoặc chủ sở hữu sáng chế bởi một quốc gia trong một thời hạn nhất định, đổi lấy việc nội dung của sáng chế được công bố rộng rãi ra công chúng. Quy trình để cấp bằng sáng chế, các điều kiện để cấp bằng và đặc quyền cũng như thời hạn của đặc quyền thay đổi giữa các quốc gia, theo luật pháp của từng quốc gia và các thỏa thuận quốc tế.

- 2. Làm thế nào để xác định được sản phẩm có khả năng bảo hộ sáng chế hay không?
- Sáng chế được bảo hộ dưới hình thức cấp bằng bằng độc quyền sáng chế, nếu đáp ứng được:
  - o Tính mới
  - o Tính sáng tạo
  - Khả năng áp dụng công nghiệp
- Sáng chế được bảo hộ dưới hình thức cấp bằng độc quyền giải pháp hữu ích, nếu đáp ứng được:
  - o Tính mới
  - Khả năng áp dụng công nghiệp
- 3. Tại sao phải đăng ký sáng chế cho sản phẩm hoặc quy trình kỹ thuật của mình?
- Giúp chủ sở hữu xác lập độc quyền của mình đối với sáng chế đó, ngăn chặn hành vi xâm phạm sáng chế
- Bằng độc quyền sáng chế là cơ sở để chứng minh quyền sở hữu của chủ sở hữu đối với sáng chế.
- Đăng ký sáng chế giúp chủ sở hữu tăng lợi thế cạnh tranh, sức mạnh thị trường và kiếm được nhiều lợi nhuận hơn
- Sáng chế tạo thêm nguồn thu nhập mới cho chủ sở hữu bằng cách nhượng quyền sử dụng sáng chế hoặc chuyển nhượng sáng chế.
- Việc được cấp văn bằng bảo hộ sáng chế giúp chủ sở hữu dễ dàng trong việc khai thác giá trị thương mại của sáng chế đó
- Sáng chế giúp chủ sở hữu huy động vốn và thu hút các nhà đầu tư tiềm năng

- Có vai trò quan trọng trong việc bán hàng kết hợp
- Bằng độc quyền sáng chế mở rộng quyền tự do hoạt động của doanh nghiệp trên thị trường, bảo vệ chính mình trước danh mục sáng chế của đối thủ cạnh tranh.
- Chủ sở hữu có thể sử dụng bằng độc quyền sáng chế để truyền tải tín hiệu về năng lực công nghệ cao hơn, khả năng sáng tạo lớn hơn và hiệu suất hoạt động cao hơn trong chiến lược tiếp thị, quảng cáo và thương hiệu.
- 4. Điều gì sẽ xảy ra nếu không bảo hộ sáng chế cho sản phẩm hay quy trình kỹ thuật của mình?
- Người khác có thể đăng kí bảo hộ sáng chế đó
- Gặp khó khăn trong việc chuyển giao quyền sử dụng, quyền bán và chuyển giao công nghệ.

## 5. Giải pháp hữu ích là gì?

Sáng chế được bảo hộ dưới hình thức Bằng độc quyền sáng chế nếu đáp ứng các yêu cầu sau: có tính mới, có trình độ sáng tạo, có khả năng áp dụng công nghiệp.

- 6. Thủ tục đăng ký bảo hộ sáng chế như thế nào?
- Bước 1: Tra cứu khả năng bảo hộ của sáng chế tại Việt Nam
- Bước 2: Nộp hồ sơ đăng ký sáng chế và theo dõi quá trình đăng ký sáng chế tại Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam
  - Nộp đơn đăng ký sáng chế tại Việt Nam
- Thẩm định hình thức sáng chế tại Việt Nam
- Thẩm định nội dung sáng chế tại Việt Nam
- Cấp văn bằng bảo hộ cháng chế tại Việt Nam
- Duy trì và hạn gia hạn hiệu lực văn bằng bảo hộ sáng chế tại Việt Nam
- 7. Các chi phí liên quan đến bảo hộ sáng chế?
- Chi phí nộp đơn đăng ký sáng chế: 150.000 đồng;
- Chi phí công bố đơn: 120.000 đồng

- Chi phí thẩm định đơn: 900.000 đồng (trong đó phí thẩm định hình thức bằng 20% mức thu, phí thẩm định nội dung bằng 80% mức thu)
- Chi phí tra cứu phục vụ thẩm định đơn: 600.000 đồng
- Chi phí cấp bằng bảo hộ :120.000 đồng
- Chi phí đăng bạ: 120.000 đồng
- 8. Cách sử dụng thông tin sáng chế trong kinh doanh như thế nào?
- Thông tin kỹ thuật có trong tài liệu sáng chế có thể cung cấp cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ sự hiểu biết tường tận nhằm:
  - O Tránh các chi phí nghiên cứu không cần thiết về những gì đã biết
  - Xác định và đánh giá công nghệ để li-xăng hay chuyển giao công nghệ
  - o Tìm ra các công nghệ thay thế
  - o Bắt kịp các công nghệ mới nhất trong lĩnh vực chuyên môn
  - Tìm giải pháp có sẵn cho các vấn đề kỹ thuật
  - O Tìm kiếm ý tưởng để tiếp tục đổi mới
- Từ khía cạnh chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp, thông tin sáng chế có thể giúp:
  - Tìm kiếm đối tác kinh doanh;
  - o Tìm kiếm nhà cung cấp và nguyên liệu;
  - o Theo dõi hoạt động của đối thủ cạnh tranh thực sự và tiềm năng;
  - O Xác định thị trường thích hợp.
- Thông tin có trong tài liệu sáng chế có thể được doanh nghiệp vừa và nhỏ sử dụng để:
  - Tránh xâm phạm quyền sở hữ trí tuệ;
  - Đánh giá khả năng bảo hộ đối với sáng chế của mình;
  - Phản đối việc cấp bằng độc quyền sáng chế có thể xung đột với sáng chế của bạn.
- 9. Cách thức đọc tài liệu sáng chế như thế nào hiệu quả?

Việc hiểu rõ cấu trúc của tài liệu sáng chế là rất quan trọng vì việc này không chỉ hữu ích cho việc nộp đơn đăng sáng chế mà còn giúp tìm trong tài liệu sáng chế

các thông tin kỹ thuật, pháp lý và/hoặc thương mại mà bạn quan tâm. Tài liệu sáng chế có cấu trúc tương đối giống nhau trên toàn thế giới và tuy đôi khi có những thay đổi nhỏ nhưng nhìn chung được bố trí như sau:

- Trang đầu tiên: là trang tóm tắt về sáng chế, gồm các thông tin về ngày nộp đơn, ngày ưu tiên, ngày cấp bằng (nếu sáng chế được bảo hộ), số bằng, thông tin về tác giả sáng chế, người nộp đơn và đại diện sở hữu công nghiệp (nếu có), dữ liệu kỹ thuật và phân loại, và bản mô tả tóm tắt về sáng chế cùng với hình vẽ.
- Bản mô tả: mô tả chi tiết về sáng chế đến mức mà người có trình độ trong cùng lĩnh vực có thể thực hiện được sáng chế theo bản mô tả và hình vẽ. Trong thực tế, có những đối tượng (ví dụ, trình tự gen đối với sáng chế thuộc lĩnh vực công nghệ sinh học) cần phải có các tài liệu hỗ trợ thêm bằng đĩa mềm, đĩa CD hoặc các phương tiện lưu giữ khác tách biệt với tài liệu sáng chế thông thường.
- Yêu cầu bảo hộ: xác định phạm vi bảo hộ. Nhìn chung, đây được coi là nội dung quan trọng nhất của sáng chế. Điều quan trọng là yêu cầu bảo hộ phải được soạn thảo tốt, nêu chính xác các nội dung mới của sáng chế. Yêu cầu bảo hộ thường được đánh số, với số 1 thường là điểm yêu cầu bảo hộ rộng nhất và sau đó là các điểm yêu cầu bảo hộ "phụ thuộc", tham chiếu ngược trở lại điểm các điểm yêu cầu bảo hộ trước đó. Yêu cầu bảo hộ sáng chế phải được minh họa bằng bản mô tả và hình vẽ.
- Hình vẽ: minh họa các chi tiết kỹ thuật của sáng chế. Có thể có nhiều hình vẽ nếu thấy cần thiết. Thông thường, hình vẽ được đánh số chỉ dẫn cho các phần hoặc điểm kỹ thuật khác nhau được đề cập đến trong bản mô tả.
- Báo cáo tra cứu: do cơ quan sáng chế cung cấp, gồm danh mục các sáng chế, sách, bài báo, tài liệu hội thảo, v.v., có liên quan đến sáng chế đang được xem xét. Đây có thể là những thông tin có ý nghĩa lớn nhưng thường lại bị những người sử dụng tư liệu sáng chế để tra cứu thông tin bỏ qua.

## 10. Có thể tra cứu thông tin sáng chế ở đâu?

- Patentscope: https://patentscope.wipo.int/search/en/search.jsf
- Espacenet: https://worldwide.espacenet.com/
- USPTO: http://patft.uspto.gov/
- GooglePatents: https://patents.google.com/

- Japan: <u>www.j-platpat.inpit.go.jp/web/all/top/BTmTopEnglishPage</u>
- Việt Nam: http://iplib.noip.gov.vn hoặc http://digipat.noip.gov.vn/